TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HSST
Ngày: 23-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Ngô Thị Út Hậu

2/ Ông Nguyễn Văn Triệu

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Ung Ngọc H, sinh năm 1991. Nơi sinh: Cần Thơ.

Nơi đăng ký thường trú: Khu vực 11, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ học vấn (văn hóa): 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Con ông Ung Ngọc D, sinh năm: 1962 (chết) và Tống Thị H, sinh năm 1966 (sống); Anh ruột: có 01 người, sinh năm 1988; Vợ: không; Con ruột: có 01 người, sinh năm 2014;

Tiền sự: Vào ngày 26/03/2020 bị Ủy ban phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời gian 03 tháng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 26/6/2020. (chưa được xóa);

Tiền án: Vào ngày 31/8/2017 bị Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ xử phat 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt, nhưng đến nay vẫn chưa đóng án phí. (chưa được xóa).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà **Tống Thị H**, sinh năm 1966. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu vực 11, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

- *Người làm chứng:*

Chị **Nguyễn Ngọc N**, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực 12, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

- *Người chứng kiến:*

Ông **Quang Việt T**, sinh năm 1973. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực 11, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 10 phút ngày 23 tháng 6 năm 2021 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Ô kết hợp Công an phường C tiến hành khám xét người, chỗ ở và phương tiện (xe mô tô biển số 65E1- 47704) đối với Ung Ngọc H tại khu vực 11, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ. Qua khám xét thu giữ 01 (một) gói ni lông hàn kín bên trong có chứa các hạt tỉnh thế dạng rắn không màu nghi là ma túy trong túi xách màu đen để trong phòng ngủ của H, tiếp tục khám xét phòng thứ hai thu giữ 01 (một) gói ni lông nẹp miệng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng rắn không màu nghi là ma túy nên tiến hành niêm phong. Đồng thời tại thời điểm khám xét có Nguyễn Ngọc N đang ở trong nhà của H nên đưa H và N về cơ quan làm việc.

Căn cứ kết luận giám định số 231/KLGĐ-PC09 ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

Gói 1: Tinh thể không màu trong gói ni lông (Ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2371 gam.

Gói 2: Tinh thể không màu trong gói ni lông (Ký hiệu M2) gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất ma túy thường gặp, khối lượng 14,2332 gam.

Qua điều tra chứng minh được: H bắt đầu sử dụng ma túy vào năm 2012 nên vào khoảng 11 giờ ngày 23 tháng 6 năm 2021 H điện thoại cho một người tên T (không rõ họ tên và địa chỉ) ở huyện T, thành phố Cần Thơ mua 01 (một) gói ma túy đá với giá 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) mục đích để sử dụng. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Ngọc N là bạn gái của H đến nhà chơi, sau đó, H có lấy một ít ma túy để vào dụng cụ sử dụng, phần còn lại H cất giấu trong túi xách màu đen để trong phòng ngủ. Lúc này, N tự ý lấy ma túy còn lại trong nỏ sử dụng. N không có hùn tiền mua ma túy cùng với H, việc H cất giấu ma túy N không biết. H khai nhận gói ni lông nẹp miệng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng rắn không màu, khối lượng 14,2332 gam mà Công an thu giữ là phèn chua.

Đối với Nguyễn Ngọc N có sử dụng ma túy của H, nhưng không có hùn tiền với H để mua ma túy và không biết việc H cất giấu ma túy nên không đủ cơ sở xử lý hình sự. Qua kết quả kiểm tra N dương tính với chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Người đàn ông tên T bán ma túy cho H, H khai không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không xác minh được, khi nào xác minh, làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển số 65E1- 47704: qua tra cứu người đứng tên sở hữu là Nguyễn Thị Hồng L, địa chỉ: khu vực 12, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ (mẹ ruột của Nguyễn Ngọc N), hiện bà L và N không có mặt tại địa phương đi đâu làm gì không rõ. Qua làm việc vào ngày 23/6/2021 H mượn xe mô tô biển số 65E1- 47704 do N đang quản lý để đi công việc, H không có sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy.

Vật chứng thu giữ: 02 (hai) gói niêm phong số 231G1/KLGĐ-PC09, 231G2/KLGĐ-PC09 ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Đoàn Trường An và có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ; 01 (một) túi xách màu đen bằng vải; 01 (một) chai gas màu xanh trắng có ghi chữ NAMILUX; 01 (một) cây khè lửa bằng kim loại có một đầu bằng nhựa màu

cam đen; 01 (một) bình gas mini màu đen có ghi chữ BLUESKY; 01 (một) bình nhựa tự chế có nắp màu xanh bên trong nắp có gắn đoạn ống hút màu đỏ sọc trắng; 01 (một) bình nhựa tự chế trên nắp có gắn đoạn ống thủy tinh bên trong bình có gắn thêm một ống hút nhựa màu đen; 01 (một) nắp chai nhựa màu trắng có khoét hai lổ tròn; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu đen; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím viền trắng, có một đầu cắt nhọn, một đầu hàn kín; 01 (một) cuộn băng keo màu đen; 01 (một) nắp chai nhựa màu vàng trên nắp có khoét hai lỗ tròn; 02 (hai) đoạn keo bằng nhựa; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 65E1-47704 nhãn hiệu HONDA, loại VISION, màu đen, số máy JF86E-2254178, số khung RLHJF5838KY244160, không rõ chất lượng bên trong, ngoài xe; 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu NOKIA có số IMEI: 356107164403449, có gắn sim Mobifone số seri: 8401200212526698; 01 (một) quẹt gas màu đỏ (tất cả đã qua sử dụng); 02 (hai) nỏ thủy tinh có một đầu tròn; 02 (hai) đoạn ống thủy tinh; 12 (mười hai) vỏ bọc ni lông có một đầu hở, một đầu hàn kín (tất cả chưa sử dụng) và tiền Việt Nam 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng).

Tại Cáo trạng số 74/CT-VKS-OM ngày 07/9/2021 Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ để xét xử Ung Ngọc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Qua đó, có phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, về nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng áp dụng: Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) gói niêm phong số 231G1/KLGĐ-PC09, 231G2/KLGĐ-PC09 ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Đoàn Trường An và có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ; 01 (một) túi xách màu đen bằng vải; 01 (một) chai gas màu xanh trắng có ghi

chữ NAMILUX; 01 (một) cây khè lửa bằng kim loại có một đầu bằng nhựa màu cam đen; 01 (một) bình gas mini màu đen có ghi chữ BLUESKY; 01 (một) bình nhựa tự chế có nắp màu xanh bên trong nắp có gắn đoạn ống hút màu đỏ sọc trắng; 01 (một) bình nhựa tự chế trên nắp có gắn đoạn ống thủy tinh bên trong bình có gắn thêm một ống hút nhựa màu đen; 01 (một) nắp chai nhựa màu trắng có khoét hai lổ tròn; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu đen; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím viền trắng, có một đầu cắt nhọn, một đầu hàn kín; 01 (một) cuộn băng keo màu đen; 01 (một) nắp chai nhựa màu vàng trên nắp có khoét hai lỗ tròn; 02 (hai) đoạn keo bằng nhựa; 01 (một) quẹt gas màu đỏ (tất cả đã qua sử dụng); 02 (hai) nỏ thủy tinh có một đầu tròn; 02 (hai) đoạn ống thủy tinh; 12 (mười hai) vỏ bọc ni lông có một đầu hở, một đầu hàn kín (tất cả chưa sử dụng).

- Đối với tài sản thu giữ của bị cáo: 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu NOKIA có số IMEI: 356107164403449, có gắn sim Mobifone số seri: 8401200212526698 là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với tài sản thu giữ của bị cáo: Tiền Việt Nam 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng) không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

- Đối với tài sản thu giữ của Nguyễn Ngọc N: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 65E1-47704 nhãn hiệu HONDA, loại VISION, màu đen, số máy JF86E-2254178, số khung RLHJF5838KY244160 đã qua sử dụng, không rõ chất lượng bên trong, ngoài xe, N là người đang quản lý xe mô tô do không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho chị N.

Bị cáo thừa nhận hành toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về lo cho con và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ô, điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội: Lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can tại cơ quan điều tra; Biên bản khám xét ngày 23/6/2021; Bản thống kê những đồ vật, tài liệu tạm giữ khi khám xét ngày 23/6/2021; Bản Kết luận giám định số 231/KLGĐ-PC09 ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ; Biên bản niêm phong, mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; các biên bản ghi lời khai và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng là 0,2371 gam, loại Methamphetamine do bị cáo cất giấu trong túi xách màu đen để trong phòng ngủ của bị cáo để sử dụng, điều này cho thấy bị cáo phạm tội do lỗi cố ý.

Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Ma túy là hiểm họa lớn của toàn nhân loại, đã trực tiếp hủy hoại cuộc sống của hàng triệu con người và nó là mối đe dọa lớn đối với đời sống xã hội, đất nước. Vì vậy, Nhà nước đã có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại và hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo chưa được xóa án tích do chưa chấp hành xong quyết định của Bản án số 53/2017/HSST ngày 31/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Ô, chưa được xóa tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào năm 2020 lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ. Đồng thời, gây ảnh hưởng tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, để giáo dục răn đe bị cáo, góp phần đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma túy, cần cách ly bị

cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm do chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thể hiện bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xét bị cáo có ông ngoại là ông Tống Hồng Đ là người có công với cách mạng nên đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết này và xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo để cân nhắc hình phạt khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Để tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo khi chấp hành án nên không phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Theo đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa nêu trên là có cở sở, phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Đối với người đàn ông tên T, bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo nhưng không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác minh được. Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ cơ sở xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Ung Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ung Ngọc H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2128 gam, được niêm phong vào 01 (một) gói niêm phong số 231G1/KL-PC09 ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Đoàn Trường An và có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ; Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 12,6551 gam, được niêm phong vào 01 (một) gói niêm phong số 231G2/KL-PC09 ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Đoàn Trường An và có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ; 01 (một) quẹt gas màu đỏ đã qua sử dụng; 01 (một) túi xách màu đen bằng vải đã qua sử dụng; 01 (một) chai gas màu xanh trắng có ghi chữ NAMILUX đã qua sử dụng; 01 (một) cây khè lửa bằng kim loại có một đầu bằng nhựa màu cam đen đã qua sử dụng; 01 (một) bình gas mini màu đen có ghi chữ BLUESKY đã qua sử dụng; 01 (một) bình nhựa tự chế có nắp màu xanh bên trong nắp có gắn đoạn ống hút màu đỏ sọc trắng đã qua sử dụng; 01 (một) bình nhựa tự chế trên nắp có gắn đoạn ống thủy tinh bên trong bình có gắn thêm một ống hút nhựa màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) nắp chai nhựa màu trắng có khoét hai lổ tròn đã qua sử dụng; 12 (mười hai) vỏ bọc ni lông có một đầu hở, một đầu hàn kín chưa sử dụng; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím viền trắng, có một đầu cắt nhọn, một đầu hàn kín đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng keo màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) nắp chai nhựa màu vàng trên nắp có khoét hai lỗ tròn đã qua sử dụng; 02 (hai) nỏ thủy tinh có một đầu tròn chưa sử dụng; 02 (hai) đoạn ống thủy tinh chưa sử dụng; 02 (hai) đoạn keo bằng nhựa chưa sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Ngọc N: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 65E1-47704 nhãn hiệu HONDA, loại VISION, màu đen, số máy JF86E-2254178, số khung RLHJF5838KY244160 đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: Tiền Việt Nam 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu NOKIA có số IMEI: 356107164403449, có gắn sim Mobifone số seri: 8401200212526698 đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/9/2021 của Công an quận Ô)

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của

Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Lê Thị Thúy Hằng

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô;
- Chi cục THADS Q. Ô;
- Công an Q. Ô;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.